

Bản án số: 84/2017/HS-PT
Ngày: 02 - 11 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt

Bà Từ Thị Hải Dương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 02/11/2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 67/2017/HSPT ngày 22 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Đặng Trường T; do có kháng cáo của bị cáo Đặng Trường T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 48/2017/HS-ST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Đặng Trường T, sinh ngày 03/10/1993 tại Quảng Bình.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn H, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình.

Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: thợ sơn; dân tộc: Kinh; con ông Đặng Thái S và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 04 chị em, T là con thứ 3 trong gia đình; vợ Hoàng Thị Lệ D; con 01 đứa sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2017 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án này còn có 01 người bị hại và 01 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/11/2016, Đặng Trường T nảy sinh ý định mượn xe của bạn để bán lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân. T đã đến gặp anh Nguyễn Văn Q là người quen đang tạm trú tại TDPX, phường L, thành phố H mượn xe của anh Q nói dối để đi ăn uống. Vì tin tưởng T là người quen nên anh Q đã giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh – trắng, BKS 73E1 – 153.38 của mình cho T mượn. Khi mượn được xe T chạy ra thị xã Đ gặp Cao Đình T1 là thợ sửa xe máy nói dối là xe T mua lại của bạn và đặt vấn đề bán xe mô tô nói trên. Do xe chưa có giấy tờ nên anh T1 trả T 10.000.000 đồng và hẹn khi nào có giấy tờ sẽ trả tiếp. Khoảng 16 giờ ngày 13/11/2016, T quay lại phòng trọ anh Q và nói với anh Q là xe đang cho bạn mượn, một lúc nữa sẽ đưa đến trả. Lợi dụng lúc anh Q ra khỏi phòng, T đã lục túi xách lấy trộm 01 giấy đăng ký xe mô tô nói trên. Sau đó đón xe buýt ra thị xã Đ gặp T1 giao giấy tờ xe và lấy thêm số tiền 15.300.000 đồng, toàn bộ số tiền bán xe T đã tiêu xài hết. Ngày 14/11/2016 anh Q về tại nhà T ở thôn H, xã H, thị xã Đ để hỏi xe thì T thừa nhận hành vi chiếm đoạt của mình. Anh T1 sử dụng xe đến tháng 2/2017 thì bán lại cho Nguyễn Anh T ở xã T, thị xã Đ lấy 25.000.000 đồng.

Tại bản kết luận số 236/KL-GĐ ngày 10/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp Đồng Hới xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh – trắng BKS 73E1-15338 trị giá 25.000.000 đồng.

Gia đình Đặng Trường T đã bồi thường số tiền 25.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Q, anh Q không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 49/THQCT-KSĐT-KT ngày 24/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố Đặng Trường T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Bản án sơ thẩm số 48/2017/HS-ST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã tuyên bố bị cáo Đặng Trường T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo Đặng Trường T 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/5/2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Ngày 29/8/2017 bị cáo Đặng Trường T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Trường T đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát và án sơ thẩm đã nhận xét. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo Đặng Trường T bị Toà án nhân dân thành phố Đông Hới xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của bạn bè, lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô của anh Nguyễn Văn Q bán lấy tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, là người có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật, đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho người bị hại, các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngày 27/10/2017 bị hại anh Nguyễn Văn Q có đơn đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết mới cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 BLHS cho bị cáo T. Tuy nhiên, với giá trị chiếm đoạt là 25.000.000 đồng thì mức hình phạt 9 tháng tù mà án sơ thẩm tuyên là không nặng. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn đề nghị giảm hình phạt của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của án sơ thẩm.

Kháng cáo của bị cáo Đặng Trường T không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Trường T, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Trường T 9 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/5/2017

Căn cứ vào các Điều 79, 80, 88 và Điều 243 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo Đặng Trường T để đảm bảo thi hành án với thời hạn tạm giam 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (02/11/2017).

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Trường T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND Tp Đồng Hới;
- Chi cục THA Tp Đồng Hới;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyển